

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2024/HS-ST
Ngày: 17-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Lò Văn Ngắm

2. Bà: Bùi Thị Việt Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hoài Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2024/TLST-HS, ngày 15 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2024/QĐXXST – HS ngày 06 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: Họ và tên: **Lường Văn H**; Tên khác: Không; sinh ngày: 13/11/1992, tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản NH, xã ẤC, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lường Văn N, sinh năm 1968 và con bà Lò Thị N, sinh năm 1967; Gia đình bị cáo có 03 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/8/2024 đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ hai: Họ và tên: **Lò Văn T**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 07/7/1975 tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản G, xã ẤC, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 2/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lò Văn C (đã chết) và bà Lò Thị C (đã chết); Gia đình bị cáo có 09 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 06 trong gia đình; Bị cáo có vợ chị Lò Thị M, sinh năm 1977 và có 03 người con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1998; Tiền án: 01 tiền án tại Bản án số 100/2021/HSST ngày 27/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 13/12/2022 chấp hành xong án phạt tù, đến nay chưa xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: đã bị

kết án, chưa bị xử lý hành chính; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/9/2024 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của các bị cáo Lương Văn H, Lò Văn T được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 17/8/2024, Lò Văn T đang ở nhà của gia đình tại bản G, xã ẤC, huyện MA, tỉnh Điện Biên thì có một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đến nhà. Qua trao đổi Lò Văn T đã hỏi mua được của người này 01 túi zip nilon màu xanh miệng túi được nẹp kín bên trong chứa nhiều viên Methamphetamine màu hồng với giá 1.500.000 đồng. Mua được ma túy Lò Văn T đem cất giấu dưới kệ tivi của gia đình không cho ai biết nhằm mục đích bán kiếm lời và sử dụng dần, mỗi ngày Lò Văn T lấy khoảng 03 đến 04 viên Methamphetamine ra sử dụng bằng hình thức hút. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 22/8/2024 Lò Văn T đang ở nhà của gia đình thì nhận được điện thoại của Lương Văn H, sinh năm 1992, trú tại bản NH, xã ẤC, huyện MA gọi đến hỏi mua 500.000 đồng Methamphetamine thì được Lò Văn T đồng ý bán và hẹn địa điểm giao dịch tại trước cổng gia đình Lò Văn T. Khoảng 08 giờ cùng ngày Lò Văn T lấy 17 viên Methamphetamine gói bằng mảnh nilon màu hồng mang ra trước cổng nhà gia đình bán cho Lương Văn H thu được 500.000 đồng. Số ma túy còn lại Thịnh cho vào lọ nhựa màu trắng tiếp tục cất giấu dưới kệ tivi của gia đình. Mua được ma túy Lương Văn H trở về nhà lấy 02 viên Methamphetamine ra sử dụng, số ma túy còn lại Lương Văn H cất giấu ở giới đệm giường ngủ để sử dụng dần. Hồi 09 giờ 45 phút cùng ngày 22/8/2024 khi Lương Văn H đang ở nhà của gia đình thuộc bản Noong Háng, Ảng Càng thì bị tổ công tác Công an xã Ảng Càng vào nhà kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ 15 viên Methamphetamine có khối lượng 1,45 gam. Lương Văn H đã khai báo rõ nguồn gốc ma túy trên là mua được của Lò Văn T. Thi hành lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Thịnh cơ quan cảnh sát điều tra đã phát hiện thu giữ 109 viên Methamphetamine có khối lượng 10,35 gam tại kệ tivi của gia đình Lò Văn T. Khi phát hiện thấy tổ công tác Công an huyện Mường Ảng vào nhà thì Lò Văn T đã bỏ trốn, đến ngày 09/9/2024 Thịnh ra cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Ảng đầu thú và khai báo rõ hành vi phạm tội.

Ngày 30/8/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lương Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249

Ngày 11/9/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lò Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 10 giờ 55 phút ngày 22/8/2024 thì vật chứng thu giữ của Lường Văn H là 01 gói bằng mảnh nilon màu hồng bên trong có chứa 15 viên nén màu hồng có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine (Hong phiến).

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 15 giờ 35 phút ngày 22/8/2024 thì vật chứng thu giữ của Lò Văn T là 01 lọ nhựa màu trắng bên trong có chứa 01 túi nilon màu xanh miệng túi được nẹp kín bên trong có chứa 109 viên nén màu hồng có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine (Hong phiến).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 22/8/2024 vật chứng thu giữ của Lường Văn H là 01 gói bằng mảnh nilon màu hồng bên trong có chứa 15 viên nén màu hồng có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine có khối lượng là: 1,45 gam.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 29/8/2024 thì vật chứng thu giữ của Lò Văn T là 01 lọ nhựa màu trắng bên trong có chứa 01 túi nilon màu xanh miệng túi được nẹp kín bên trong có chứa 109 viên nén màu hồng có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine có khối lượng là: 10,35 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 1370/KL-KTHS, ngày 28/8/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lường Văn H có khối lượng 1,45 gam các viên nén màu hồng là chất ma túy: Loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 1461/KL-KTHS, ngày 15/9/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ tại nhà của Lò Văn T có khối lượng 10,35 gam các viên nén màu hồng là chất ma túy: Loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 109/CT - VKSMA, ngày 14/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Lường Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; bị cáo Lò Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt: Bị cáo Lường Văn H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS xử phạt: Bị cáo Lò Văn T từ 10 năm đến 10 năm 06 tháng tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 1,36 gam Methamphetamine là vật chứng hoàn lại của vụ án của Lương Văn H, 9,97 gam Methamphetamine là vật chứng hoàn lại của vụ án của Lò Văn T; 01 mảnh túi nilon màu hồng; 01 lọ nhựa màu trắng; 01 túi zip màu xanh; 02 phong bì Công văn của Công an huyện Mường Ảng niêm phong vật chứng ban đầu; 02 phong bì của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng kiểu dáng Samsung Galaxy S23Ultra, mặt lưng màu xanh da trời đã qua sử dụng của Lương Văn H.

- Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 500.000đồng của bị cáo Lò Văn T.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo và có đề nghị xin miễn án phí đề nghị miễn án phí HSST cho các bị cáo Lương Văn H và Lò Văn T.

Lời nói sau cùng bị cáo Lương Văn H nhận phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và bị cáo Lò Văn T nhận phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của các bị cáo cụ thể: Khoảng 08 giờ ngày 22/8/2024 tại nhà ở của gia đình thuộc bản G, xã ẤC, huyện MA, tỉnh Điện Biên Lò Văn T đã bán trái phép 17 viên Methamphetamine cho Lương Văn H với giá 500.000 đồng. Ngoài ra Thịnh còn tàng trữ trái phép 109 viên Methamphetamine có khối lượng 10,35 gam để sử dụng và bán kiếm lời. Hồi giờ 45 phút cùng ngày, Lương Văn H bị Công an xã Ảng Cang phát hiện bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép 15 viên Methamphetamine có khối lượng 1,45 gam. Mục đích để sử dụng.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Lương Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và bị cáo Lò Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2

Điều 251BLHS như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Các Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, bị cáo Mai đã hành vi bán trái phép chất ma túy cho bị cáo Tinh, cả hai bị cáo đều là người thực hiện tích cực hành vi phạm tội.

[3]. *Về tình tiết định khung hình phạt*: Hành vi của bị cáo Lương Văn H không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Hành vi của bị cáo Thịnh bị xét xử ở điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 07 đến 15 năm tù.

[4]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo*: Bị cáo Lương Văn H, Lò Văn T là người nghiện chất ma túy nên có nhân thân không tốt.

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo Lương Văn H tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện hành vi phạm tội của Lò Văn T nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Lò Văn T ngày 27/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 13/12/2022 chấp hành xong án phạt tù, đến nay chưa xóa án tích nên bị cáo tình tiết tăng nặng qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Bị cáo Lò Văn T tự nguyện ra đầu thú đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được qui định tại khoản 2 Điều 51 BLHS

Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo Mai không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của các bị cáo thu nhập chủ yếu từ nông nghiệp không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6]. *Về vật chứng*: Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS Hội đồng xét xử thấy rằng: 1,36 gam

Methamphetamine là vật chứng hoàn lại của vụ án của Lường Văn H, 9,97 gam Methamphetamine là vật chứng hoàn lại của vụ án của Lò Văn T; 01 mảnh túi nilon màu hồng; 01 lọ nhựa màu trắng; 01 túi zip màu xanh; 02 phong bì Công văn của Công an huyện Mường Ảng niêm phong vật chứng ban đầu; 02 phong bì của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng kiểu dáng Samsung Galaxy S23Ultra, mặt lưng màu xanh da trời đã qua sử dụng của Lường Văn H bị cáo đã liên lạc mua bán ma túy với nhau cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Số tiền 500.000đồng của bị cáo Lò Văn T do bị cáo phạm tội mà có cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông bán ma túy cho Thịnh, do Thịnh không biết địa chỉ và họ tên của người này. Quá trình điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ nên HĐXX không xem xét.

[7]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lường Văn H, Lò Văn T.

[8]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, các bị cáo đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1.1.Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự: Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

1.2 Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Lường Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22 tháng 8 năm 2024.

Áp dụng: điểm i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS xử phạt: Bị cáo Lò Văn T 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 9 năm 2024.

2. *Vật chứng*: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 1,36 gam Methamphetamine là vật chứng hoàn lại của vụ án của Lương Văn H, 9,97 gam Methamphetamine là vật chứng hoàn lại của vụ án của Lò Văn T; 01 mảnh túi nilon màu hồng; 01 lọ nhựa màu trắng; 01 túi zip màu xanh; 02 phong bì Công văn của Công an huyện Mường Ảng niêm phong vật chứng ban đầu; 02 phong bì của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng kiểu dáng Samsung Galaxy S23Ultra, mặt lưng màu xanh da trời đã qua sử dụng của Lương Văn H.

(Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/11/2024).

- Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 500.000đồng của bị cáo Lò Văn T.

3. *Án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho các bị cáo Lương Văn H, Lò Văn T.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/12/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND h.Mường Ảng;
- Công an h.Mường Ảng; Cơ quan THAHS Công an huyện; Nhà tạm giữ CA huyện Mường Ảng
- Chi cục THADS h.Mường Ảng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân